

Bản án số: 202/2022/HS-ST

Ngày: 28/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng.
2. Bà Võ Thị Nam.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 349/2022/HSST ngày 20/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3815/2022/QĐXXST-HS ngày 11/7/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc K, sinh năm 1972 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 42/17 H, phường H1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng số A, nhà số T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế B và bà Lê Thị T (đều đã chết); chưa có vợ, con; tiền sự: không.

Tiền án:

- Bản án số 114/HSST ngày 05/6/1997, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

- Bản án số 06/HSST ngày 08/01/1998, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung với bản án Bản án số 114/HSST ngày 05/6/1997 là 18 tháng tù. Bị cáo chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

- Bản án số 280/HSST ngày 14/3/2001, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm và phần bồi thường dân sự.

- Bản án số 1882/HSST ngày 21/10/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

- Bản án số 45/2010/HSST ngày 15/3/2010, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 137/2010/HSST ngày 18/5/2010, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp hình phạt chung với bản án Bản án số 45/2010/HSST ngày 15/3/2010 là 11 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 09/2019.

Bị bắt, tạm giam ngày 28/12/2020 (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Vũ Thanh Hà thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc K (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1977; trú tại: 42/17 L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt, vắng mặt tại phiên tuyên án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/12/2020, tại trước nhà số 12/3B Đường 18E, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Quốc K đang điều khiển xe mô tô biển số 66S1-294-23 có hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy” thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ ở móc treo đồ giữa xe do K điều khiển 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,9987gam, loại Methamphetamine. (Theo Kết luận giám định số 278/KLGD-MT ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc K tại phòng số 4 nhà số 318-320-322 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ: 01 bình nhựa dùng để sử dụng ma túy.

Kết quả điều tra đã xác định được: K là người nghiện ma túy, thông qua bạn bè, K quen biết với một người phụ nữ tên Loan (không rõ lai lịch). Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/12/2020, Loan gọi điện hẹn gặp K tại một quán cà phê trên đường Lê Văn Quới, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây Loan đưa cho K 01 gói ma túy để đi giao cho một người đàn ông ở khu vực Mã Lò, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Loan sẽ trả công cho K 1.000.000

đồng thì K đồng ý. Loan lấy 01 gói ma túy treo lên móc giữa xe mô tô biển số 66S1-294-23 để K đi đến điểm hẹn giao ma túy, khi K đang trên đường đi giao thì bị phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra, K thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. K khai: vào ngày 28/12/2020, Loan thuê K vận chuyển 01 bịch nylon màu đen, K không biết bên trong có chứa ma túy.

Căn cứ vào Biên bản bắt quả tang, Biên bản ghi lời khai ban đầu của K, lời khai của các nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đủ cơ sở xác định K đã thực hiện hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, việc K thay đổi lời khai chỉ mục đích nhằm trốn tránh trách nhiệm hình sự.

Vật chứng của vụ án, thu giữ của bị can: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 278/20 có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc và Cán bộ điều tra Nguyễn Khắc Anh, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 03 điện thoại di động: 01 hiệu SAMSUNG, 01 hiệu NOKIA, 01 hiệu VIVO; 01 bịch nylon màu đen; 01 bình nhựa dùng để sử dụng chất ma túy; 01 xe máy hiệu HONDALEAD, biển số 66S1-294.23.

Tại bản Cáo trạng số 246/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 19/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc K khai nhận: về nội dung sự việc, diễn biến các hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K từ 16 đến 17 năm tù; buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Luật sư Vũ Thanh Hà trình bày bài bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo có anh trai là liệt sĩ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Quốc K thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Quốc K thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc K không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở xác định: do bản thân nghiện ma túy và cần có tiền tiêu xài nên Nguyễn Quốc K đã nhận ma túy từ đối tượng Loan (không rõ lai lịch) để đem giao cho người một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực Mã Lò, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân để được hưởng tiền công là 1.000.000 đồng. Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 28/12/2020, khi K đang điều khiển xe mô tô biển số 66S1-294.23 đến trước nhà số 12/3B Đường 18E, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ ở móc giữa xe do K điều khiển 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,9987gam, loại Methamphetamine. (Theo Kết luận giám định số 278/KLGD-MT ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Với các hành vi trên, xét đã có cơ sở để kết tội bị cáo Nguyễn Quốc K phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng đã truy

tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu; sau khi được tái hoà nhập cộng đồng bị cáo không chuyên tâm cải tạo mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất nghiêm trọng hơn, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có anh trai là liệt sĩ nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với đối tượng tên Loan và người nhận gói ma túy tại khu vực Mã Lò, quận Bình Tân, do K khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý là có đúng quy định.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với các gói ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và bọc nylon màu đen, bình nhựa dùng để sử dụng chất ma túy là vật dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động hiệu Vivo, bị cáo khai sử dụng để liên lạc với các đối tượng trong việc vận chuyển trái phép chất ma túy. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với điện thoại di động hiệu Samsung, Nokia, bị cáo sử dụng để liên lạc gia đình, bạn bè, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe máy hiệu HONDA LEAD, biển số 66S1-294.23, qua giám định số khung, số máy nguyên thủy do ông Bùi Thanh Tòng (sinh năm 1989, trú tại: 439/5 Khóm 2, Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp) đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh ông Tòng hiện không thực tế cư trú tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì. K khai mượn chiếc xe trên của em gái là bà Nguyễn Thị Mỹ H trước khi bị bắt 03 ngày. Bà H khai mua chiếc xe trên vào tháng 12/2020

với giá 15.000.000 đồng của một người đàn ông tên Bảo (không rõ lai lịch) và không làm thủ tục sang tên. Bà H cho K mượn xe để sử dụng, không biết và không liên quan đến việc K sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ giải quyết. Vì vậy, cần thông tin tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô trên để trả lại, sau 06 tháng nếu không ai đến nhận thì trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Quốc K 16 (mười sáu) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bên ngoài ghi vụ 278/21 có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc và Cán bộ điều tra Nguyễn Khắc Anh (khối lượng gói niêm phong khoảng: 49,1685g); 01 bình nhựa dùng để sử dụng chất ma túy và 01 bịch nylon màu đen.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Vivo đã bị vỡ màn hình, không kiểm tra được imei, tình trạng bên trong do không có nguồn điện.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc K: 01 ĐTDĐ hiệu Samsung, số imei ở mặt lưng: ...9191/0, không kiểm tra được imei, tình trạng bên trong do không có nguồn điện; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số imei: ...1870, không kiểm tra được imei, tình trạng bên trong do không có nguồn điện.

- Thông tin tìm chủ sở hữu hợp pháp trong vòng 06 tháng để trả lại cho chủ sở hữu đối với: 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Honda, số loại Lead, SK: RLHJF4513FY164638, SM: JF45E093098 (số khung, số máy sét mờ, rỉ sét, dung tích xilanh 124.9, BS: 66S1-294.23, không gương, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra). Nếu sau 06 tháng không có ai đến nhận thì trả lại xe hai bánh gắn máy trên cho bà Nguyễn Thị Mỹ H.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/346 ngày 13/4/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Luật sư, đương sự; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên